

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tạm thời về quản lý, cập nhật, khai thác, chia sẻ dữ liệu và vận hành hệ thống Dashboard tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22/6/2023;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30/11/2024;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26/6/2025;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan Nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị định số 331/2026/NĐ-CP ngày 19/8/2026 của Chính phủ về bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin;

Căn cứ Nghị định số 333/2026/NĐ-CP ngày 19/8/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật An ninh mạng;

Căn cứ Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ cấp bách về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 2934/SKHCN-CĐS ngày 28/9/2026 (sau khi lấy ý kiến của các sở, ngành và địa phương).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tạm thời về quản lý, cập nhật, khai thác, chia sẻ dữ liệu và vận hành hệ thống Dashboard tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quy chế này được thay thế, sửa đổi, bổ sung thì áp dụng quy định theo văn bản mới.
3. Trong quá trình thực hiện, các khó khăn, vướng mắc về Bộ chỉ số, nghiệp vụ và yêu cầu cung cấp dữ liệu kịp thời phản ánh về Văn phòng UBND tỉnh để chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan xem xét, xử lý; các khó khăn, vướng mắc về kỹ thuật, kết nối, chia sẻ, đồng bộ, vận hành hệ thống và an toàn thông tin kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để phối hợp xử lý hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT và XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, HCC₂.




**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tạm thời về quản lý, cập nhật, khai thác, chia sẻ dữ liệu và vận hành hệ thống Dashboard tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh Hà Tĩnh

(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng...năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, quy trình quản lý, cập nhật, khai thác và chia sẻ dữ liệu trên hệ thống Dashboard tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gắn với Trung tâm điều hành thông minh (IOC) và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; trách nhiệm quản lý, sử dụng tài khoản truy cập; cơ chế kiểm tra, giám sát và xử lý đối với việc cập nhật, quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu không bảo đảm yêu cầu.

2. Không áp dụng đối với thông tin, dữ liệu thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh thuộc diện mật và các thông tin thuộc bí mật nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) có trách nhiệm xây dựng, nhập liệu, cập nhật, điều chỉnh, quản lý, khai thác và duy trì dữ liệu phục vụ Bộ chỉ số kinh tế - xã hội.

2. Văn phòng UBND tỉnh quản lý, vận hành hệ thống Báo cáo số; Sở Khoa học và Công nghệ quản lý, vận hành Dashboard, Kho dữ liệu dùng chung và nền tảng i-HaTinh; phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ, theo dõi việc nhập liệu, cập nhật, kết nối, khai thác và chia sẻ dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. Bộ chỉ số kinh tế - xã hội là danh mục các chỉ tiêu, chỉ số phản ánh tình hình phát triển kinh tế - xã hội và kết quả chỉ đạo, điều hành của tỉnh, do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; các sở, ban, ngành được phân công phụ trách tổ chức cập nhật, hiển thị trên Dashboard phục vụ công tác theo dõi, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

2. Dashboard là bảng dữ liệu tổng hợp thuộc Hệ thống điều hành thông minh của tỉnh (IOC), tích hợp trên nền tảng i-HaTinh và trên môi trường web tại

địa chỉ: <https://lifedash.hatinh.gov.vn>, hiển thị trực quan Bộ chỉ số kinh tế - xã hội theo thời gian thực hoặc theo kỳ cập nhật.

3. Báo cáo số là hệ thống phục vụ việc cung cấp, cập nhật, tổng hợp và quản lý thông tin, số liệu báo cáo của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo Bộ chỉ số kinh tế - xã hội, tại địa chỉ: <https://baocao.hatinh.gov.vn>.

4. Nhập liệu là hoạt động cung cấp, cập nhật giá trị của chỉ số vào Dashboard thông qua kết nối, đồng bộ tự động từ cơ sở dữ liệu chuyên ngành về Kho dữ liệu dùng chung (DataHub) hoặc nhập thủ công qua biểu mẫu điện tử (eForm) trên hệ thống Báo cáo số.

5. Chỉ số chính thức là chỉ số đã được cơ quan có thẩm quyền công bố theo quy định; chỉ số ước tính, chỉ số nhanh là chỉ số được các sở, ngành tổng hợp, cung cấp phục vụ theo dõi trong kỳ, trước khi có số liệu chính thức.

6. Cơ quan, đơn vị chủ trì nhập liệu là cơ quan, đơn vị được phân công quản lý, cung cấp dữ liệu đối với chỉ số, chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ và kịp thời của số liệu cung cấp trên Dashboard.

7. Kỳ nhập liệu là khoảng thời gian giữa hai lần cập nhật liên tiếp của một chỉ số (theo thời gian thực, hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng, hằng quý hoặc đột xuất); hạn nhập liệu là thời điểm cuối cùng trong kỳ mà đơn vị chủ trì phải hoàn thành việc cập nhật dữ liệu.

8. Quản lý dữ liệu là hoạt động tổ chức, kiểm soát, duy trì, cập nhật, kiểm tra và bảo đảm chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

9. Khai thác dữ liệu là hoạt động truy cập, tra cứu, tổng hợp, phân tích và sử dụng dữ liệu trên Dashboard theo thẩm quyền, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

10. Chia sẻ dữ liệu là việc cung cấp, kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, hệ thống thông tin theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

11. Dữ liệu nguồn là dữ liệu được tạo lập, quản lý, lưu trữ tại cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin hoặc hồ sơ nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền và được sử dụng làm căn cứ để cung cấp, cập nhật, đối soát dữ liệu trên Dashboard.

12. Dữ liệu cá nhân là dữ liệu số hoặc thông tin dưới số hóa xác định hoặc giúp xác định một con người cụ thể theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

13. Tài khoản đặc quyền là tài khoản được cấp quyền quản trị hệ thống, quản trị cơ sở dữ liệu, cấu hình, phân quyền hoặc thực hiện các thao tác có khả năng ảnh hưởng đến tính bí mật, toàn vẹn, sẵn sàng của hệ thống và dữ liệu.

14. Nhật ký hệ thống là thông tin được hệ thống tự động ghi nhận về truy cập, xác thực, thao tác quản trị, khai thác, nhập, sửa, xóa, xuất, chia sẻ dữ liệu và các sự kiện an ninh mạng phục vụ kiểm tra, giám sát, truy vết.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện

1. Dữ liệu được quản lý, khai thác và sử dụng phục vụ hoạt động quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành của tỉnh theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; việc xây dựng, cập nhật và quản lý dữ liệu phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, đúng định dạng, kịp thời, thống nhất, có khả năng truy xuất, chia sẻ và liên kết trong phạm vi được phép.

2. Việc quản lý, nhập liệu và cập nhật dữ liệu thực hiện theo nguyên tắc “một chỉ số - một đầu mối - một trách nhiệm”; cơ quan, đơn vị được giao chủ trì chỉ số chịu trách nhiệm quản lý, cập nhật và bảo đảm chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi được phân công.

3. Việc phân công chỉ số phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật; bảo đảm rõ đầu mối, rõ trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

4. Bảo đảm nguyên tắc “thu thập một lần, sử dụng nhiều lần”; ưu tiên khai thác, chia sẻ và kết nối dữ liệu tự động từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hiện có, hạn chế nhập liệu trùng lặp.

5. Việc cung cấp, cập nhật dữ liệu được thực hiện thông qua kết nối, đồng bộ tự động từ cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin hoặc nhập liệu trên hệ thống Báo cáo số theo phương thức được xác định đối với từng chỉ số. Dữ liệu sau khi cập nhật được tổng hợp, hiển thị trên Dashboard; bảo đảm khả năng kiểm tra, đối soát và truy xuất lịch sử thay đổi dữ liệu.

6. Việc quản lý, cập nhật dữ liệu phải được kiểm tra, kiểm soát trong nội bộ cơ quan, đơn vị; người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của dữ liệu do đơn vị cung cấp, tổng hợp, cập nhật theo phạm vi được phân công.

7. Tuân thủ nguyên tắc phân quyền tối thiểu, đúng người, đúng nhiệm vụ, đúng phạm vi, đúng thời hạn; tách biệt hợp lý quyền quản trị hệ thống, quản trị dữ liệu, cập nhật dữ liệu, phê duyệt và khai thác dữ liệu.

8. Dữ liệu phải được phân loại, xác định phạm vi khai thác và áp dụng biện pháp bảo vệ tương ứng; dữ liệu cá nhân chỉ được xử lý đúng mục đích, phạm vi, thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật.

9. Bảo đảm an ninh mạng, an toàn dữ liệu theo nguyên tắc phòng ngừa từ sớm, từ xa; duy trì khả năng giám sát, phát hiện, cảnh báo, sao lưu, khôi phục và ứng cứu sự cố trong toàn bộ vòng đời hệ thống.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 5. Phân công cụ thể về tần suất và trách nhiệm của đơn vị chủ trì nhập liệu theo lĩnh vực

1. Danh mục Bộ chỉ số kinh tế - xã hội, đơn vị chủ trì, nguồn dữ liệu, tần suất, thời hạn và phương thức cập nhật dữ liệu được xác định tại văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ chỉ số và được cập nhật, điều chỉnh theo yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành.

2. Cơ quan, đơn vị được giao chủ trì chỉ số có trách nhiệm tổ chức cung cấp, cập nhật, kiểm tra, đối soát và bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của dữ liệu theo yêu cầu đối với từng chỉ số.

3. Việc điều chỉnh danh mục, đơn vị chủ trì, nguồn dữ liệu, tần suất, thời hạn hoặc phương thức cập nhật Bộ chỉ số kinh tế - xã hội được thực hiện theo thẩm quyền và không làm thay đổi các nguyên tắc, trách nhiệm quản lý, vận hành hệ thống quy định tại Quy chế này.

Điều 6. Trách nhiệm chung của các cơ quan, đơn vị

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp chỉ đạo, phân công bộ phận, cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mối thực hiện quản lý, nhập, cập nhật, kiểm tra, khai thác và cung cấp dữ liệu thuộc phạm vi được phân công; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của dữ liệu do cơ quan, đơn vị cung cấp, cập nhật.

2. Thực hiện quản lý, cập nhật dữ liệu theo đúng chỉ số, nội dung, cấu trúc, tần suất và thời hạn được quy định; thường xuyên rà soát, đối chiếu, bảo đảm dữ liệu trên hệ thống thống nhất với dữ liệu nguồn và kịp thời điều chỉnh khi phát hiện sai lệch.

3. Chủ động phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ trong việc đánh giá khả năng kết nối, chia sẻ, đồng bộ, trích xuất dữ liệu tự động từ các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành vào Kho dữ liệu dùng chung và Dashboard; hạn chế việc nhập liệu thủ công, trùng lặp.

4. Khai thác, sử dụng dữ liệu trên hệ thống theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phạm vi được phân quyền. Việc cung cấp, chia sẻ dữ liệu phải đúng thẩm quyền, mục đích, phạm vi và đối tượng được phép khai thác; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

5. Quản lý, sử dụng tài khoản truy cập hệ thống đúng mục đích, đúng thẩm quyền; không cho mượn, cho thuê, chia sẻ tài khoản, mật khẩu hoặc thông tin xác thực cho tổ chức, cá nhân khác; chủ động thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tài khoản.

6. Khi cán bộ, công chức, viên chức không còn được phân công thực hiện nhiệm vụ nhập, cập nhật, quản lý hoặc khai thác dữ liệu trên hệ thống, cơ quan, đơn vị quản lý có trách nhiệm thông báo ngay cho cơ quan quản lý hệ thống để điều chỉnh, khóa hoặc thu hồi quyền truy cập kịp thời theo quy định.

7. Không sử dụng tài khoản dùng chung đối với các chức năng có thể làm thay đổi dữ liệu hoặc cấu hình hệ thống, trừ trường hợp đặc biệt do yêu cầu kỹ thuật và phải có biện pháp xác định được cá nhân thực hiện thao tác.

8. Khi phát hiện hoặc nghi ngờ lộ, mất thông tin xác thực, truy cập trái phép, dữ liệu bị sửa đổi bất thường hoặc sự cố an ninh mạng, phải ngừng sử dụng thông tin xác thực có nguy cơ, thông báo ngay cho đầu mối quản lý hệ thống và phối hợp xử lý theo quy trình ứng cứu sự cố.

9. Kịp thời báo cáo Văn phòng UBND tỉnh đối với khó khăn, vướng mắc về Bộ chỉ số, nghiệp vụ, kỳ báo cáo, thời hạn cung cấp dữ liệu; báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ đối với khó khăn, vướng mắc về kỹ thuật, kết nối, chia sẻ, đồng bộ và vận hành hệ thống. Trường hợp vấn đề liên quan nhiều lĩnh vực, cơ quan, đơn vị đồng thời thông báo cho các đầu mối có liên quan để phối hợp xử lý.

Điều 7. Văn phòng UBND tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành, rà soát, điều chỉnh Bộ chỉ số kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; xác định yêu cầu thông tin, kỳ báo cáo, thời hạn cập nhật và cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm cung cấp dữ liệu theo thẩm quyền. Theo dõi, tổng hợp tình hình cập nhật dữ liệu; kịp thời phát hiện các chỉ số chậm cập nhật, quá hạn, thiếu dữ liệu hoặc có dấu hiệu sai lệch để báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý. Việc thay đổi danh mục, nội dung, chỉ tiêu, chỉ số hoặc cơ quan chịu trách nhiệm chính phải trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đối với việc điều chỉnh kỳ, thời điểm cung cấp dữ liệu hoặc phương thức cập nhật trong phạm vi đã được phê duyệt, Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan chủ trì chỉ số thống nhất tổ chức thực hiện, thông báo cho các đơn vị liên quan và lưu vết việc điều chỉnh.

2. Chủ trì hướng dẫn nghiệp vụ cung cấp, cập nhật và khai thác dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; tổ chức tập huấn, kiểm tra, đánh giá định kỳ tình hình thực hiện. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong hướng dẫn kỹ thuật, kết nối, đồng bộ dữ liệu và xử lý các vướng mắc liên quan.

3. Quản lý, vận hành hệ thống Báo cáo số; thiết lập, phân quyền tài khoản truy cập theo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm hệ thống ghi nhận, lưu trữ nhật ký nhập, cập nhật, điều chỉnh dữ liệu, bao gồm tối thiểu tài khoản thực hiện, thời gian cập nhật, giá trị trước và sau khi cập nhật và nguồn dữ liệu, phục vụ kiểm tra, đối soát và truy xuất khi cần thiết. Nhật ký phải được bảo vệ chống truy cập, sửa đổi, xóa trái phép; đồng bộ thời gian hệ thống; được lưu giữ theo thời hạn phù hợp với quy định pháp luật, hồ sơ cấp độ và nhu cầu kiểm tra, truy vết. Việc truy cập nhật ký chỉ dành cho người được giao nhiệm vụ.

4. Phối hợp rà soát định kỳ tài khoản, quyền truy cập trên Hệ thống Báo cáo số; áp dụng xác thực đa yếu tố đối với tài khoản quản trị, tài khoản đặc quyền và các nhóm tài khoản khác theo yêu cầu bảo đảm an ninh mạng.

5. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và đơn vị vận hành hệ thống Báo cáo số rà soát, thống nhất phương thức kết nối, đồng bộ dữ liệu từ hệ thống Báo cáo số vào Kho dữ liệu dùng chung; theo dõi, phối hợp xử lý các vấn đề nghiệp vụ để bảo đảm dữ liệu được cung cấp đầy đủ, đúng kỳ cho Dashboard.

6. Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện Quy chế, tập trung vào tiến độ cung cấp, cập nhật dữ liệu, chất lượng dữ liệu và các vấn đề cần chỉ đạo, điều hành.

Điều 8. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì triển khai các nhiệm vụ kỹ thuật phục vụ quản lý, cập nhật, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu trên Dashboard; hướng dẫn kỹ thuật, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu kỹ thuật; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc phạm vi quản lý và tham mưu UBND tỉnh xử lý nội dung vượt thẩm quyền.

2. Quản lý, vận hành Dashboard, Kho dữ liệu dùng chung và nền tảng i-HaTinh thuộc phạm vi được giao; tổ chức quản lý tài khoản, phân quyền truy cập, bảo đảm an toàn hệ thống; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, cơ quan quản lý dữ liệu nguồn và các đơn vị liên quan bảo đảm kết nối, tích hợp, đồng bộ và hiển thị dữ liệu theo phương án kỹ thuật, yêu cầu nghiệp vụ đã được thống nhất.

3. Chủ trì tổ chức xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định; triển khai, duy trì phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin tương ứng với cấp độ được phê duyệt trong suốt quá trình vận hành.

4. Tổ chức giám sát an ninh mạng; quản lý lỗ hổng, điểm yếu kỹ thuật; cập nhật bản vá; kiểm soát mã độc; sao lưu, kiểm tra khả năng phục hồi; xây dựng, duy trì phương án ứng cứu sự cố và bảo đảm hoạt động liên tục đối với Dashboard, Kho dữ liệu dùng chung và các thành phần thuộc phạm vi quản lý.

5. Tài khoản quản trị, tài khoản đặc quyền phải được định danh riêng, áp dụng xác thực đa yếu tố; hạn chế truy cập từ mạng, thiết bị không được phép; thao tác quản trị phải được ghi nhật ký và giám sát. Không giao tài khoản đặc quyền thường trực cho doanh nghiệp vận hành nếu không thực sự cần thiết.

6. Thực hiện rà soát quyền truy cập tối thiểu 06 tháng một lần; khóa hoặc thu hồi ngay quyền truy cập khi cá nhân thôi nhiệm vụ, chuyển vị trí công tác hoặc khi phát hiện nguy cơ mất an ninh mạng.

7. Chủ trì kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin định kỳ và khi có thay đổi lớn về kiến trúc, chức năng, kết nối hoặc dữ liệu; tổ chức khắc phục kịp thời các lỗ hổng, điểm yếu, nguy cơ được phát hiện; phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan liên quan trong công tác bảo đảm an ninh mạng theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

8. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị quản lý dữ liệu nguồn và doanh nghiệp liên quan đánh giá khả năng kết nối, trích xuất, đồng bộ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành vào Kho dữ liệu dùng chung; xây dựng lộ trình chuyển đổi từ phương thức nhập liệu thủ công sang kết nối, đồng bộ dữ liệu tự động trên cơ sở điều kiện kỹ thuật, pháp lý và khả năng đáp ứng của từng hệ thống.

9. Chủ trì quản lý, cấu hình, cập nhật giao diện và chức năng kỹ thuật của Dashboard; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh bảo đảm việc hiển thị phù hợp với Bộ chỉ số kinh tế - xã hội và yêu cầu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Không tự ý thay đổi nội dung chỉ số, giá trị dữ liệu nguồn hoặc trách nhiệm cung cấp dữ liệu đã được cấp có thẩm quyền xác định.

Chương III

KHOI TẠO, NHẬP, CẬP NHẬT DỮ LIỆU

Điều 9. Quy trình khởi tạo, nhập và cập nhật dữ liệu

1. Cơ quan, đơn vị chủ trì chỉ số tổ chức cập nhật dữ liệu theo nội dung, tần suất, thời hạn và phương thức được phân công; kiểm tra, đối chiếu dữ liệu trước khi cập nhật trên hệ thống Báo cáo số hoặc xác nhận dữ liệu được kết nối, đồng bộ tự động từ hệ thống nguồn.

2. Đối với chỉ số do một cơ quan, đơn vị cung cấp, cơ quan, đơn vị đó thực hiện nhập, cập nhật dữ liệu và chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của dữ liệu.

3. Đối với chỉ số có dữ liệu từ nhiều cơ quan, đơn vị, cơ quan, đơn vị chủ trì có trách nhiệm tổng hợp, rà soát, đối soát và xác nhận số liệu tổng hợp; các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp dữ liệu đúng thời hạn và chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu do mình cung cấp. Trường hợp phát hiện số liệu không thống nhất, các đơn vị liên quan phối hợp xác minh, làm rõ trước khi điều chỉnh.

Điều 10. Cập nhật, điều chỉnh thông tin, dữ liệu trên Dashboard

1. Việc cập nhật, điều chỉnh dữ liệu trên Dashboard được thực hiện thông qua một trong các phương thức sau:

a) Kết nối, đồng bộ tự động từ cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin nguồn; cập nhật trên hệ thống Báo cáo số; hoặc phương thức khác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Việc thay đổi, bổ sung Bộ chỉ số kinh tế - xã hội được thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

c) Việc đính chính dữ liệu được thực hiện khi cơ quan, đơn vị chủ trì phát hiện hoặc nhận được phản ánh về dữ liệu chưa đầy đủ, chưa chính xác hoặc không thống nhất với dữ liệu nguồn.

2. Cơ quan, đơn vị chủ trì chỉ số chịu trách nhiệm rà soát, xác minh và đính chính dữ liệu thuộc phạm vi quản lý tại hệ thống nguồn hoặc hệ thống nhập liệu được giao; phối hợp với cơ quan quản lý hệ thống để cập nhật, đồng bộ và hiển thị dữ liệu chính xác trên Dashboard. Không tự ý sửa trực tiếp giá trị hiển thị trên Dashboard làm sai lệch dữ liệu nguồn hoặc lịch sử cập nhật.

3. Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện hoặc nhận được phản ánh về dữ liệu chưa đầy đủ, chưa chính xác hoặc có sai lệch, cơ quan, đơn vị chủ trì phải kiểm tra, xác định nguyên nhân và thực hiện đính chính

hoặc thông báo phương án, thời hạn khắc phục. Trường hợp cần phối hợp với cơ quan khác, chờ dữ liệu chính thức hoặc phụ thuộc điều kiện kỹ thuật, đơn vị phải kịp thời giải trình, báo cáo đầu mối theo dõi và thông báo thời hạn dự kiến hoàn thành.

Điều 11. Quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu

1. Dữ liệu trên Dashboard được quản lý, khai thác và sử dụng theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phạm vi được phân quyền của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân.

2. Cơ quan, đơn vị chủ trì dữ liệu chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời và nguồn gốc của dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; việc khai thác, sử dụng dữ liệu phải bảo đảm không làm thay đổi dữ liệu nguồn.

3. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Dashboard với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thực hiện theo quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Việc cung cấp, chia sẻ dữ liệu cho cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài phạm vi phân quyền được thực hiện theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được cấp quyền khai thác dữ liệu có trách nhiệm sử dụng dữ liệu đúng mục đích, phạm vi và nhiệm vụ được giao; không tự ý sao chép, cung cấp, chuyển giao hoặc sử dụng dữ liệu cho mục đích khác khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép theo quy định của pháp luật.

Chương IV

BẢO ĐẢM AN NINH MẠNG, AN TOÀN DỮ LIỆU VÀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Điều 12. Quản lý tài khoản, xác thực và phân quyền

1. Mỗi cá nhân được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phân công sử dụng hệ thống được cấp tài khoản định danh riêng theo nhiệm vụ được giao; quyền truy cập chỉ được cấp trong phạm vi cần thiết.

2. Việc cấp mới, thay đổi, mở khóa, tạm khóa, thu hồi quyền truy cập phải có yêu cầu của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền và được lưu vết. Tài khoản đặc quyền phải được kiểm soát chặt chẽ, áp dụng xác thực đa yếu tố và không sử dụng cho hoạt động nghiệp vụ thông thường.

3. Mật khẩu, khóa truy cập, mã xác thực và thông tin bí mật dùng để kết nối hệ thống không được ghi công khai trong mã nguồn, tài liệu chia sẻ không kiểm soát hoặc trao đổi qua kênh không bảo đảm an toàn.

4. Hệ thống phải có cơ chế giới hạn, cảnh báo hoặc khóa tạm thời khi phát hiện đăng nhập bất thường, sai xác thực nhiều lần hoặc hành vi có dấu hiệu chiếm đoạt tài khoản.

Điều 13. Bảo vệ dữ liệu và dữ liệu cá nhân

1. Cơ quan, đơn vị phải xác định loại dữ liệu, chủ thể quản lý, mục đích xử lý, phạm vi chia sẻ và thời hạn lưu giữ trước khi đưa dữ liệu lên hệ thống; chỉ thu thập, xử lý dữ liệu cần thiết cho mục đích quản lý, chỉ đạo, điều hành.

2. Đối với dữ liệu cá nhân, phải thực hiện các nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân theo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và văn bản hướng dẫn; hạn chế tối đa việc hiển thị dữ liệu định danh cá nhân trên Dashboard khi mục tiêu chỉ đạo, điều hành có thể đạt được bằng dữ liệu tổng hợp, thống kê hoặc dữ liệu đã giảm khả năng nhận diện.

3. Việc tải xuống, trích xuất, sao chép, chuyển giao hoặc chia sẻ tập dữ liệu phải được phân quyền, ghi nhật ký và kiểm soát theo mức độ nhạy cảm của dữ liệu. Nghiêm cấm tự ý sao chép dữ liệu sang thiết bị, tài khoản, dịch vụ lưu trữ hoặc nền tảng trực tuyến không được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

4. Dữ liệu khi truyền qua mạng và dữ liệu nhạy cảm lưu trữ trên hệ thống phải được áp dụng biện pháp mật mã, bảo vệ phù hợp với quy định pháp luật, cấp độ hệ thống và phương án bảo đảm an ninh mạng được phê duyệt.

Điều 14. Nhật ký, giám sát và truy vết

1. Hệ thống phải ghi nhận tối thiểu sự kiện đăng nhập, đăng xuất, xác thực thất bại, thay đổi quyền, thao tác quản trị, kết nối API, nhập, sửa, xóa, phê duyệt, xuất và chia sẻ dữ liệu; bảo đảm xác định được tài khoản, thời gian, địa chỉ hoặc nguồn truy cập và nội dung thao tác cần thiết để truy vết.

2. Nhật ký phải được bảo vệ khỏi sửa, xóa trái phép; được sao lưu và lưu giữ theo quy định. Các sự kiện bất thường, có nguy cơ cao phải được cảnh báo và xử lý kịp thời.

Điều 15. Sao lưu, khôi phục và ứng cứu sự cố

1. Dữ liệu, cấu hình và thành phần quan trọng của hệ thống phải được sao lưu định kỳ; bản sao lưu phải được bảo vệ, tách biệt hợp lý với hệ thống vận hành và định kỳ kiểm tra khả năng khôi phục.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện quy trình tiếp nhận, phân loại, xử lý, báo cáo và phối hợp ứng cứu sự cố đối với các hệ thống thuộc phạm vi quản lý; xác định rõ đầu mối liên hệ và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp vận hành. Công an tỉnh phối hợp trong công tác bảo đảm an ninh mạng, xử lý sự cố và hành vi vi phạm pháp luật liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

3. Khi xảy ra sự cố có nguy cơ làm lộ, mất, sai lệch, gián đoạn dữ liệu hoặc ảnh hưởng đến dữ liệu cá nhân, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp liên quan phải thông báo ngay cho đầu mối quản lý hệ thống; ưu tiên cô lập nguy cơ, bảo toàn nhật ký và chứng cứ điện tử, phối hợp khôi phục dịch vụ an toàn và thực hiện chế độ báo cáo, thông báo theo quy định pháp luật.

Điều 16. Trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và các tổ chức, cá nhân tham gia vận hành, hỗ trợ kỹ thuật

1. Được truy cập hệ thống, dữ liệu trong phạm vi nhiệm vụ được giao; nhân sự kỹ thuật phải sử dụng tài khoản định danh riêng, tuân thủ quy trình phê duyệt truy cập và chịu sự giám sát của cơ quan quản lý hệ thống.

2. Không được tự ý sao chép, lưu giữ, sử dụng, cung cấp dữ liệu cho bên thứ ba hoặc sử dụng dữ liệu của hệ thống để huấn luyện, thử nghiệm mô hình trí tuệ nhân tạo, phân tích thương mại hay mục đích khác ngoài phạm vi nhiệm vụ được giao.

3. Khi kết thúc hợp đồng hoặc nhiệm vụ, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bàn giao tài liệu, cấu hình, tài khoản, khóa truy cập và dữ liệu trong phạm vi được quy định tại hợp đồng, hồ sơ dự án và quy định pháp luật có liên quan; việc bàn giao mã nguồn và các tài sản trí tuệ khác được thực hiện theo hợp đồng, hồ sơ dự án và quy định pháp luật. Các bản sao dữ liệu phải được hoàn trả, xóa hoặc xử lý theo yêu cầu hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền và quy định áp dụng; việc hoàn tất phải được xác nhận.

4. Hợp đồng, thỏa thuận với doanh nghiệp vận hành, hỗ trợ kỹ thuật phải quy định trách nhiệm bảo mật, bảo vệ dữ liệu, quản lý nhân sự, thông báo sự cố, phối hợp kiểm tra, bàn giao và trách nhiệm khi vi phạm.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan bố trí nhân lực, phương tiện kỹ thuật và đầu mối chịu trách nhiệm; thực hiện cập nhật dữ liệu theo kỳ, thời hạn và phương thức được giao. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Văn phòng UBND tỉnh về tình hình cung cấp, cập nhật dữ liệu và của Sở Khoa học và Công nghệ về các vấn đề kỹ thuật, kết nối, vận hành, an toàn hệ thống theo phạm vi trách nhiệm.

2. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phối hợp rà soát định kỳ tài khoản, quyền truy cập, chất lượng dữ liệu và việc tuân thủ các yêu cầu bảo vệ dữ liệu; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý nguy cơ mất an ninh mạng, lộ lọt dữ liệu.

3. Trong quá trình thực hiện, giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy chế tạm thời để bảo đảm phù hợp với các quy định mới của pháp luật và các văn bản có liên quan; chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện và đề xuất các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung.

4. Trường hợp cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không kịp thời việc nhập, cập nhật dữ liệu theo quy định, người

đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; kết quả thực hiện Quy chế này được xem là một tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua khen thưởng hằng năm và đánh giá chỉ số Cải cách hành chính, Chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

5. Kinh phí bảo đảm cho việc xây dựng, duy trì, vận hành, nâng cấp hệ thống Dashboard, Kho dữ liệu dùng chung và tổ chức tập huấn, đào tạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành. Hằng năm, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

6. Trong quá trình thực hiện, khó khăn, vướng mắc về kỹ thuật, kết nối, vận hành và an toàn hệ thống phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ; khó khăn, vướng mắc về Bộ chỉ số, nghiệp vụ và yêu cầu cung cấp dữ liệu phản ánh về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, phối hợp xử lý hoặc báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.